**Trường Tiểu học Phú Hòa 1 TÊN**:……………………………………..

**LỚP : 3/**

**ÔN TẬP TIẾNG VIỆT Từ 04//04 ĐẾN 10/04**

Đọc đoạn văn sau:

 **Trên nương, mỗi người một việc. Người lớn thì đánh trâu ra cày các bà mẹ cúi lom khom tra ngô các cụ già nhặt cỏ đốt lá mấy chú bé bắc bếp thổi cơm**

 ***( Theo Tô Hoài)***

**Câu 1:**

**a.**Tìm các từ chỉ sự vật có trong đoạn văn trên.

................................................................................................................................................................................................................................................................

**b.**Tìm các từ chỉ hoạt động có trong đoạn văn trên.

……………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………..

**Câu 2:**

***a.*** Trong câu “**Trên nương**, mỗi người một việc.”, bộ phận gạch chân trả lời cho câu hỏi nào?

 …………………………………………………………………………………………………………………………………………………..

1. Đoạn văn trên còn thiếu một số dấu câu. Em hãy chép lại đoạn văn đó và điền các dấu câu còn thiếu cho đúng.

……………………………………………………………………………………………..……………………………………………………………………………………………..……………………………………………………………………………………………..…………………………………………………………………………………………….................................................................................................................................................................................................

**Câu 3: Gạch một gạch dưới bộ phận chỉ ai( cái gì, con gì), gạch hai gạch dưới bộ phận chỉ làm gì( như thế nào) ? trong các câu sau.**

a, Những con đường làng lầy lội vì mưa.

b, Buổi sáng, sương muối phủ trắng cành cây, bãi cỏ.

**Câu 4: Tìm các hình ảnh so sánh trong khổ thơ dưới đây:**

Quê hương là cánh diều biếc

Tuổi thơ con thả trên đồng

Quê hương là con đò nhỏ

Êm đềm khua nước ven sông

 Đỗ Trung Quân

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

 **Câu 5:**

 Em hãy viết một đoạn văn ngắn để kể về tình cảm của bố mẹ (hoặc ông bà, anh chị) đối với em.

..............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**Trường Tiểu học Phú Hòa 1 TÊN**:……………………………………..

**LỚP : 3/**

 **ĐỀ 2**

**I. Đọc thành tiếng:**  Cho học sinh đọc bài văn sau:

**Chiếc chậu nứt**

Một người có hai chiếc chậu lớn để khuân nước. Một trong hai chiếc chậu có một vết nứt. Khi từ giếng về nhà, nước trong chậu này chỉ còn một nửa. Chiếc chậu còn nguyên vẹn rất tự hào về sự hoàn hảo của mình, còn chiếc chậu nứt luôn bị cắn rứt vì không thể hoàn thành nhiệm vụ. Một ngày nọ, chiếc chậu nứt nói với người chủ: "Tôi thật sự xấu hổ về mình. Tôi muốn xin lỗi ông!". Người chủ hỏi: "Ngươi xấu hổ về chuyện gì?". Chiếc chậu nứt đáp:

- Chỉ vì lỗi của tôi mà ông không nhận được đầy đủ những gì xứng đáng với công sức của ông!"

Người chủ liền khuyên chiếc chậu này chú ý đến những luống hoa bên vệ đường khi đi lấy nước về. Quả thật, dọc theo bên đường là những luống hoa rực rỡ khiến chiếc chậu nứt rất vui vẻ. Tuy nhiên, khi về đến nhà thì nó lại xin lỗi ông chủ vì nước mà nó mang vẫn chỉ còn một nửa. Người đó đáp: "Nhờ có nước chảy ra từ vết nứt của ngươi mà những cây hoa này mới khoe sắc được. Ta đã hái những bông hoa đó để trang hoàng cho căn nhà của ta thêm ấm cúng và duyên dáng!"

Mỗi chúng ta đều có thể sống như cái chậu nứt: hãy biết tận dụng "vết nứt" của mình.

**II. Đọc thầm và làm bài tập:**

Khoanh vào chữ trước ý trả lời đúng hoặc thực hiện theo yêu cầu:

**Câu 1: Vì sao chiếc chậu nứt thấy cắn rứt và xin lỗi ông chủ?**

A. Vì nó bị cái chậu lành trêu chọc
B. Vì vẻ ngoài xấu xí của nó khiến ông chủ xấu hổ
C. Vì nó không thể mang về đủ nước như cái chậu còn nguyên vẹn

**Câu 2: Người chủ đã tận dụng vết nứt của chiếc chậu để làm gì?**

A. Làm giảm lượng nước phải mang về
B. Tưới nước cho các cây hoa ở ven đường
C. Tỏ vẻ mình yêu thương hai cái chậu như nhau dù một chiếc bị nứt

**Câu 3**: **Em hiểu việc tận dụng "vết nứt" của mình là làm gì?**

A. Luôn nhìn vào những điểm xấu của mình để buồn rầu, cắn rứt
B. Tạo ra nhiều đặc điểm xấu của mình để giống như chiếc chậu nứt
C. Sử dụng những gì mà bản thân có để làm những việc có ích

**Câu 4:** **Trong bài có mấy hình ảnh so sánh?**

A. Có 1 hình ảnh so sánh. Đó là:.................................................................
B. Có 2 hình ảnh so sánh. Đó là: ..............................................................
C. Có 3 hình ảnh so sánh. Đó là:................................................................

**Câu 5:** Bộ phận trả lời câu hỏi "Cái gì?" trong câu sau:**"Chiếc chậu còn nguyên vẹn rất tự hào về sự hoàn hảo của mình"** là:

A. Chiếc chậu
B. Chiếc chậu còn nguyên vẹn
C. Rất tự hào về sự hoàn hảo của mình

**Câu 6:** Dòng nào gồm các từ chỉ đặc điểm của sự vật?

A. hoàn hảo, khoe sắc, rực rỡ
B. hoàn hảo, rực rỡ, duyên dáng
C. hoàn hảo, rực rỡ, xấu hổ

**ÔN LUYỆN TỪ VÀ CÂU**

**Câu 1.** Chọn từ trong ngoặc đơn điền vào chỗ chấm để câu văn có hình ảnh so sánh.

 + Sương sớm long lanh như ……………......... (những hạt ngọc, làn mưa, hạt cát)

 **+**Nước cam vàng như……… …… …..(mật ong, lòng đỏ trứng gà, bông lúa chín)

 + Tiếng trống ngày tựu trường rộn rã như……………….…….. (một đàn ong ca, tiếng trống hội , tiếng ve kêu)

 +Giọng cô ấm như…………………… (nắng mùa thu, đàn ong ca, tiếng thác)

 + Tiếng ve đồng loạt cất lên như………………….. ( một dàn đồng ca, đàn ong ca, đàn chim hót )

**Câu 2.** **Điền từ so sánh ở trong ngoặc vào chỗ trống trong mỗi câu sau cho phù hợp:**

 Đêm ấy, trời tối đen ……. mực. ( như,là, tựa )

**Câu 3. Gạch chân bộ phận câu trả lời câu hỏi "thế nào"**

 Chợ hoa trên đường Nguyễn Huệ đông nghịt người.

**Câu 4. Gạch chân bộ phận câu trả lời câu hỏi "thế nào"**

 Bạn Tuấn rất khiêm tốn và thật thà.

**Câu 5** **Tìm từ chỉ đặc điểm trong câu sau:**

Anh Kim Đồngrất nhanh trí và dũng cảm.
……………………………………………………………..

**Câu 6.** **Đặt câu hỏi cho các bộ phận câu in đậm**:

**Em** muốn giúp mẹ nhiều hơn, để mẹ đỡ vất vả.
…………………………………………………………

**Ông ngoại** đèo tôi đến trường.

................................................................................................................

Ông ngoại **dẫn tôi đi mua vở, chọn bút**.

................................................................................................................

**Mẹ** âu yếm nắm tay tôi dẫn đi trên con đường làng.

................................................................................................................

**Mấy bạn học trò** bỡ ngỡ đứng nép bên người thân.

................................................................................................................

**Câu 7. Điền dấu phẩy vào chỗ thích hợp trong câu dưới đây và viết lại câu đó.**

 Ông em bố em và chú em đều thợ mỏ.

…………………………………………………………………………

**Câu 8. Viết 3 câu có hình ảnh nhân hóa**

................................................................................................................................................................................................................................

................................................................................................................................................................................................................................

................................................................................................................................................................................................................................

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................